

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HSST  
Ngày 03 - 02 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thu  
*Các Hội thẩm nhân dân :*

Ông Võ Thanh Liêm  
Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Nhiêu – Thư ký Tòa án

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Bảo Em - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/HSST - QĐXX ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

**\* Bị cáo thứ nhất:**

Họ và tên: Lê Anh N, tên gọi khác: H; giới tính: Nam; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Khóm M, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Lê Phú N, sinh năm: 1950 và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ (đã chết); anh chị em ruột: 06 người; vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1980; Con: 01 người, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 21/12/2018, bị Công an thành phố Cà Mau ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Có lời nói xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác” và “Gây mất an ninh trật tự ở khu dân cư”, với mức phạt là 400.000 đồng. Đóng phạt xong ngày 21/12/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2020 đến ngày 19/3/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị cáo thứ hai:**

Họ và tên: Trần Bình T, giới tính: Nam; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Khóm B, phường C, thành phố C, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nhân viên ngân hàng; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Trung K (Trần Khắc L), sinh năm: 1954 và bà Trần Thị M, sinh năm: 1960;

anh chị em ruột: 03 người; vợ : Lê Thị Thoàn E, sinh năm: 1984; con 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Bình Trọng bị tạm giữ từ ngày 13/3/2020 đến ngày 19/3/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Anh Lê Bá H, sinh năm: 1989, địa chỉ: đường H3, khóm S, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1980, địa chỉ: Khóm M, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 12/3/2020, bị cáo Lê Anh Nuôi điện thoại cho anh Lê Bá Huỳnh đòi tiền mà Huỳnh đã vay của bị cáo Nuôi nhưng anh Huỳnh không nghe máy, bị cáo Nuôi qua đến nhà nhiều lần tìm nhưng không gặp được anh Huỳnh.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tại quán nhậu Bê Thui, số 365, N, khóm T, phường T, thành phố C nhậu cùng bị cáo Trần Bình T và anh Nguyễn Thanh Hồng V. Trong lúc đang nhậu, bị cáo Nuôi điều khiển xe đi đến đường L, khóm B, phường H, thành phố C, mua 03 hộp nước sơn, màu nâu, loại sơn dầu thông dụng TTC, trọng lượng mỗi hộp là 850 gam để tạt vào nhà của anh H. Bị cáo N đem nước sơn về quán và để tại bàn nhậu. Sau đó rủ bị cáo T đi tạt nước sơn nhà của anh H, bị cáo T đồng ý. Bị cáo N nhờ bà N1 liên hệ gọi 01 xe taxi. Anh Trần Văn Q là tài xế xe của Công ty xe taxi P điều khiển xe ô tô 69A- 035.97 đến quán đón các bị cáo. Bị cáo N mang theo 03 hộp nước sơn vừa mua và 01 cái xô nhựa lấy tại quán cùng bị cáo T lên xe taxi. Bị cáo N ngồi trên xe chỉ đường cho anh Q điều khiển chở đến nhà của anh H tại đường H3, khóm 6, phường 1, thành phố C. Khi trên xe bị cáo N đã đổ sơn từ hộp ra xô nhựa. Khi đến nhà của H, bị cáo N đưa cho bị cáo T cầm một cái xô đựng nước sơn bước xuống xe và tạt vào nhà của anh H, nước sơn văng trúng và bám dính vào 12 cái áo và 04 cái quần các loại của anh H đang phơi phía trước nhà làm hư hỏng; nước sơn bám dính vào cửa chính (nhôm kính), cửa rào, bức tường, nền gạch, mái tol nhà trước của anh H. Sau khi tạt nước sơn, bị cáo T lên xe taxi cùng bị cáo N rời khỏi hiện trường thì bị lực lượng Công an thành phố C bắt quả tang.

Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Lê Anh N thu giữ: 01 biên nhận mượn tiền tên Tạ Thanh N; 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 61A8008186; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự của nhà trọ Mỹ T; 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Thành N; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Phạm Thị Ngọc M số BY 589021 và 02 (hai) quyển tập có ghi nhiều nội dung liên quan đến việc cho vay tiền.

Ngày 13/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 12 cái áo và 04 cái quần các loại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐGD ngày 13/3/2020, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cà Mau kết luận: Tính vào thời điểm tháng 3/2020 12 cái áo và 04 cái quần các loại giá trị còn lại bị hư hỏng là 4.457.500 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1977/C09B ngày 06/5/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất màu đỏ sậm đựng trong 01 xô nhựa (ký hiệu M1), chất lỏng dạng sệt màu đỏ sậm đựng trong 03 hộp nhựa nhãn SƠN DẦU THÔNG DỤNG TTC (ký hiệu M2), chất màu đỏ dính trên các mẫu quần áo (ký hiệu M3) và chất màu đỏ sậm trong mẫu (ký hiệu M4), gửi giám định có thành phần hóa học cơ bản giống nhau. Vải sợi, quần, áo khi bị bám dính chất màu đỏ sậm thì có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng. Hoàn lại đối tượng gửi giám định Mẫu vật sau giám định được niêm phong.

Tại kết luận giám định số 126/KL-HĐGD ngày 05/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cà Mau kết luận: Các tài sản bị dính nước sơn gồm cánh cửa rào bằng sắt 2,5m x 2,7m; nền gạch có kích thước 4,8m x 3,0m; cửa chính loại cửa nhôm lắp kính 3,4m x 2,9m. Hội đồng kết luận chi phí khắc phục những vết sơn bám dính là 6.930.000đ.

Tổng thiệt hại về tài sản là 11.387.500đ.

Ngày 23/3/2020, bà Nguyễn Thị V vợ của bị cáo Lê Anh N đã nộp khắc phục hậu quả với số tiền là 6.930.000đ, ngày 09/4/2020, bà V nộp số tiền 4.457.500đ để khắc phục hậu quả cho bị hại. Ngày 05/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành trao trả cho bị hại Lê Bá H số tiền là 11.387.500 đồng. Anh H không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự.

+ Đối với 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Phạm Thị Ngọc M số BY 589021. Theo lời khai của bà Nguyễn Thị V thì bà Mãi có vay tiền của bà V đồng thời có đem giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thế chấp cho bà V. Trong lúc khám xét tại nhà thì có thu giữ, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 30/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành trao trả lại cho bà Vui.

- Đối với các vật chứng còn lại gồm:

03 hộp nước sơn màu nâu loại sơn dầu thông dụng TTC, trọng lượng mỗi hộp 850g; 01 xô nhựa bên ngoài có nhiều hình hoa màu vàng cát 26,5cm, đường kính miệng 25cm, đường kính đáy 18,5cm;

Thu giữ của bị cáo Trần Bình T 01 điện thoại di động Sony XPERIA sim 1 có số 0848528652, sim 2 có số 0946220482 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, sim 1 có số 0913515352;

Thu giữ của bị cáo Lê Anh N 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10, sim có số 0946474990 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 có sim số 0949907490; 01 (một) biên nhận mượn tiền tên Tạ Thanh Nga; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 61A8008186; 01 (một) giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự của nhà trọ Mỹ Trinh; 01 (một) giấy phép lái xe tên Nguyễn Thành N; 02 (hai) quyển tập có ghi nhiều nội dung liên quan đến việc cho vay tiền; 12 cái áo và 04 cái quần các loại; Mẫu dấu vết màu đỏ xậm (đã niêm phong).

Hiện tại đang nhập kho các vật chứng chờ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Về dân sự: Bị hại Lê Bá H đã được bị cáo Lê Anh N bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả. Hiện tại không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố các bị cáo Lê Anh N và Trần Bình T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Lê Anh N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, xử phạt bị cáo N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Trần Bình T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tổ tụng đúng quy định.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 22 giờ ngày 12/3/2020, tại nhà của anh Lê Bá H thuộc khóm S, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau, các bị cáo Lê Anh N và Trần Bình T có hành vi dùng nước sơn tạt vào nhà của anh H, nước sơn văng trúng, bám dính làm hư hỏng 12 cái áo và 04 cái quần của anh H đang phơi phía trước nhà, nước sơn bám dính vào nền gạch và cửa nhà gây thiệt hại tổng cộng là 11.387.500đ.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, chỉ vì tức giận không liên lạc được với anh H để đòi tiền anh H nợ mà bị cáo Nuôi đã thực hiện hành vi gây thiệt hại tài sản của anh H với số tiền chi phí khắc phục là 11.387.500đ, do đó nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hậu quả của các bị cáo gây ra. Hành vi các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Khi thực hiện hành vi các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Trong vụ án này các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không bàn bạc, không xây dựng kế hoạch cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội, dù không có mâu thuẫn với anh H nhưng khi nghe bị cáo N rủ đi tạt nước sơn, không ngần ngại bị cáo T đã đồng ý đi với thái độ nhiệt tình và là người trực tiếp dùng nước sơn tạt vào nhà anh H gây hư hỏng tài sản, bị cáo T với vai trò đồng phạm giúp sức nhiệt tình, tích cực khi thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những

gây hoang mang lo lắng cho bị hại mà còn gây hoang mang, lo lắng và bức xúc cho những người dân sinh sống khu vực phường M thành phố Cà Mau nói riêng và gây hoang mang bức xúc trong nhân dân nói chung, cần có mức án tương xứng để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo có khung hình phạt đến 03 năm, ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa phạm tội lần nào khác nên đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo N đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại cho anh Huỳnh. Bị cáo Trọng có cha là ông Trần Trung K (Trần Khắc L) là người có công với cách mạng được Hội đồng bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng cho bị cáo N, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng cho bị cáo Trọng.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt cho các bị cáo quá cao. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với hành vi và mức độ như nhau, gây thiệt hại 11.387.500đ, bị cáo N đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Trọng có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 việc bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội cũng do một phần lỗi của bị hại trong việc né tránh gặp mặt bị cáo N khi đến hạn trả nợ, đến nay chưa có căn cứ thể hiện bị cáo Nuôi có hành vi cho vay lãi nặng, nên mức hình phạt cần áp dụng cho các bị cáo tương đương với nhau là đủ răn đe đối với các bị cáo cũng đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo N đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại với số tiền 11.387.500đ. Bị hại không yêu cầu xem xét về trách nhiệm dân sự trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại là trách nhiệm của cả hai bị cáo. Bị cáo N đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị cáo N không yêu cầu xem xét trách nhiệm của từng bị cáo, để các bị cáo tự thỏa thuận với nhau, được bị cáo T đồng ý. Đây là sự tự nguyện thảo thuận của các bị cáo về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật đã thu giữ hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau quản lý: Điện thoại đã thu giữ của các bị cáo không dùng liên hệ để thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này. Các bị cáo có yêu cầu nhận lại nên trả lại cho các bị cáo.

Trả lại cho bị cáo Nuôi: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10, sim có số 0946474990 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 có sim số 0949907490; 01 (một) biên nhận mượn tiền tên Tạ Thanh N; 02 (hai) quyển tập có ghi nhiều nội dung liên quan đến việc cho vay tiền.

01 (một) giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 61A8008186; 01 (một) giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự của nhà trọ Mỹ T; 01 (một) giấy phép lái xe tên Nguyễn Thành N giao lại cho bị cáo Nuôi tiếp tục quản lý, trường

hợp có tranh chấp hay có liên quan đến vụ án khác sẽ do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Trả lại cho bị cáo Trần Bình Trọng: 01 điện thoại di động Sony XPERIA sim 1 có số 0848528652, sim 2 có số 0946220482 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Glaxy S7, sim 1 có số 0913515352.

Mẫu dấu vết màu đỏ xậm (đã niêm phong); 12 cái áo và 04 cái quần các loại của anh H đã bị hư hỏng do dính nước sơn, anh H đã được bồi thường toàn bộ và không yêu cầu nhận lại; 03 hộp đựng nước sơn màu nâu loại sơn dầu thông dụng TTC, loại trọng lượng 850g đã sử dụng hết; 01 xô nhựa bên ngoài có nhiều hình hoa màu vàng cát 26,5cm, đường kính miệng 25cm, đường kính đáy 18,5cm đã được thu giữ. Các vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Phạm Thị Ngọc M số BY 589021 thu giữ khi khám xét tại nhà của bị cáo N. Giấy này do bà Mãi thế chấp để vay tiền bà V, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 30/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tiến hành trao trả lại cho bà V quản lý là phù hợp.

[6] Đối với bà Huỳnh Thị N1 có hành vi gọi giúp xe taxi, anh Trần Văn Qui là tài xế taxi chở các bị cáo đi thực hiện hành vi phạm tội nhưng hoàn toàn không biết việc các bị cáo thực hiện tội phạm nên không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[7] Đối với hành vi bị cáo N có liên quan đến việc mua bán số đề và cho vay, tách ra giao cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra có căn cứ, xử lý thành vụ án khác là phù hợp.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Anh N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Anh N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo Lê Anh N bị tạm giữ ngày 13/3/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Bình T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Bình T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo Trần Bình T bị tạm giữ ngày 13/3/2020.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về tang vật của vụ án đang được niêm phong, do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau quản lý, thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 08/7/2020, được xử lý như sau:

Trả lại cho bị cáo Lê Anh N: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10, sim có số 0946474990 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 có sim số 0949907490; 01 (một) biên nhận mượn tiền tên Tạ Thanh N; 02 (hai) quyển tập có ghi nhiều nội dung liên quan đến việc cho vay tiền.

Giao cho bị cáo Lê Anh N tiếp tục quản lý 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 61A8008186; 01 (một) giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự của nhà trọ Mỹ T; 01 (một) giấy phép lái xe tên Nguyễn Thành N.

Trả lại cho bị cáo Trần Bình T: 01 điện thoại di động Sony XPERIA sim 1 có số 0848528652, sim 2 có số 0946220482 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, sim 1 có số 0913515352;

Tịch thu tiêu hủy tang vật vụ: Mẫu dấu vết màu đỏ xạm (đã niêm phong) 12 cái áo và 04 cái quần các loại; 03 hộp đựng nước sơn màu nâu loại sơn dầu thông dụng TTC, loại trọng lượng mỗi hộp 850g đã sử dụng hết; 01 xô nhựa bên ngoài có nhiều hình hoa màu vàng cát 26,5cm, đường kính miệng 25cm, đường kính đáy 18,5cm.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), (chưa nộp).

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;
- UBND xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP. Cà Mau.

**Phan Thị Thu**

